

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BA VÌ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 559/2022/HNGĐ-ST

Ngày 26/12/2022

“V/v: Tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA VÌ – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Đoan.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Thuật; Ông Phùng Xuân Phong.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Yển - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Vì tham gia phiên tòa:* Ông Đỗ Xuân Hưng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 26/12/2022, tại Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội xét xử công khai, sơ thẩm vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 377/2022/TLST - HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2022. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2022/QĐXXST - HNGĐ ngày 14/11/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 62/QĐ – HPT ngày 08/12/2022 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Nghiêm Thị Tr**, sinh năm 1980

Bị đơn: Anh **Trương Hoàng P**, sinh năm 1978.

Cùng HKTT: Thôn TL, xã TP, huyện Ba Vì, TP. Hà Nội.

(Chị Tr có mặt, anh P vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

* *Tại đơn khởi kiện và bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nghiêm Thị Tr trình bày:*

Về hôn nhân: Tôi kết hôn với anh Trương Hoàng P ngày 22/5/2006 tại UBND xã TP, huyện Ba Vì, TP Hà Nội trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ

chồng sống với nhau tại nhà Khu 2, TL, TP, Ba Vì, Hà Nội. Trong thời gian đầu chung sống vợ chồng có những mâu thuẫn nhỏ trong lời ăn tiếng nói sinh hoạt hàng ngày, mâu thuẫn ngày càng trở lên trầm trọng hơn, nguyên nhân do tính cách và quan điểm sống của vợ chồng không hợp nhau, vợ chồng từ đó thường xuyên cãi nhau, anh P thường xuyên có những lời nói và việc làm xúc phạm tới tôi. Từ tháng 12/2021, anh P đã không chu cấp tiền nuôi con nên xảy ra những xô xát trong gia đình gây hoảng sợ cho con. Tháng 5/2022 (tôi không nhớ ngày nào) anh P đã đánh tôi nguyên nhân từ việc tôi không cho anh P quan hệ vợ chồng do tôi mệt, nhưng khi tôi không đáp ứng thì anh P đánh tôi, sau đó anh P đã chửi tôi. Hôm sau tôi nói lại mấy câu thì anh P lại chửi đấm đá tôi, tôi phải cho con về nhà bà ngoại ở thì anh P về đập phá nhà. Vài hôm sau anh P lại tiếp tục đến nhà mẹ tôi để đánh tôi làm cho con tôi sợ. Đầu tháng 9/2002 khi mẹ con tôi về nhà mới, anh P về nhà đập cửa xông vào nhà cầm thanh sắt dồn mẹ con tôi chạy lên tầng hai, tôi sợ quá thấy anh P cầm thanh sắt nên đã sợ nhảy từ tầng hai xuống đất. Sau lần anh P đánh tôi trên nhà mẹ đẻ tôi, các con tôi đã chứng kiến và các cháu vẫn sợ từ đó đến nay. Theo tôi mâu thuẫn cơ bản là việc anh P không tin tưởng tôi, cho rằng tôi ngoại tình và từ đó nhiều đánh tôi, tôi cảm thấy bị xúc phạm và không còn tôn trọng tôi. Tất cả những hành động xảy ra do không theo ý mình anh P đã có những cư xử thô bạo với vợ, khiến tôi cảm thấy bị xúc phạm và không còn tình cảm với anh P. Nay tôi xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, tôi xin được ly hôn với anh Trương Hoàng P.

Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung là Trương Việt H2, sinh ngày 16/7/2007; Trương Thanh Tr2, sinh ngày 12/11/2014; Trương Quang N, sinh ngày 24/7/2017. Hiện nay cả 03 con đang ở với tôi, các cháu Trương Tranh Trúc và Trương Quang N khỏe mạnh, còn cháu Trương Việt H2 bị khuyết tật trí tuệ, có nhược điểm về thể chất, cháu vẫn đi học nhưng chỉ biết chữ, nhận thức chậm, chân tay cháu yếu. Giải quyết ly hôn tôi xin nuôi cả 03 con chung và không yêu cầu anh P cấp dưỡng nuôi con. Hiện nay tôi làm nhân viên y tế của trường Trung học cơ sở TP và làm may thêm, thu nhập trung bình 7.000.000đ

Về tài sản: Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung, công sức: không có.

** Tại bản tự khai ngày và trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Trương Hoàng P trình bày:*

Về thời gian và điều kiện kết hôn, tôi nhất trí với ý kiến của chị Tr trình bày. Trong quá trình chung sống vợ chồng cũng có những lúc xảy ra mâu thuẫn thuẫn trong lời ăn tiếng nói hàng ngày. Gần đây vào tháng 12/2021 mâu thuẫn từ việc mẹ chị Tr cho chị Tr đất, chị Tr đã bán đất để làm nhà trên đất của vợ chồng mua, từ đó chị Tr tự quyết mọi vấn đề không tôn trọng tôi. Cũng từ thời gian này chị Tr cắt liên lạc qua điện thoại với tôi. Trong thời gian này tôi đang công tác ở trong

Bình Dương. Đến tháng 5/2022 vợ chồng lại xảy ra xô xát, nguyên nhân do tôi nghi ngờ chị Tr ngoại tình, tôi thấy trong quan hệ vợ chồng, chị Tr lạnh nhạt với tôi, tôi đã đập vợ tôi. Từ tháng 5/2022 vợ chồng cắt đứt liên lạc. Tối 5/9/2022 tôi có điện thoại về nhà để vợ chồng trao đổi chút việc nhưng vợ tôi không nghe điện thoại. Tối 6/9/2022 tôi về nhà thì 4 mẹ con đang ngồi ăn cơm, tôi gọi cổng nhưng chị Tr không ra mở cổng, tôi gọi điện thoại cho chị Tr cũng không nghe máy, tôi đã dùng thanh sắt đập cửa kính, chị Tr đã chạy lên phòng ngủ tầng hai, khóa cửa tầng hai, tôi gọi cửa không mở nên tôi đã đập nốt cửa phòng ngủ tầng hai. Sau khi tôi đập cửa phòng ngủ tầng hai thì chị Tr đã trèo ra ban công phòng ngủ tầng hai để di chuyển dưới đất. Sau thời gian này vợ chồng không liên lạc với nhau, tôi có gọi điện thoại nhưng chị Tr không nghe máy. Theo tôi vợ chồng có nhiều lúc cơm không lành canh không ngọt nhưng mâu thuẫn vợ chồng chủ yếu là do vấn đề tài chính, từ việc chị Tr bán đất mẹ cho để làm nhà trên đất vợ chồng mua, chị Tr đã tự quyết mọi vấn đề mà không tôn trọng tôi. Tuy nhiên, tôi xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn, chị Tr cương quyết xin ly hôn tôi đề nghị Tòa án giải quyết theo pháp luật.

Về con chung: Có 03 con chung là Trương Việt H2, sinh ngày 16/7/2007; Trương Thanh Tr2, sinh ngày 12/11/2014; Trương Quang N, sinh ngày 24/7/2017. Cả 03 con hiện đang ở với chị Tr Khi ly hôn tôi nhất trí giao cả 03 con cho chị Tr nuôi và xin tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung, công sức: không có.

Tại phiên tòa chị Tr giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, anh P vắng mặt.

** Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:*

+ Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án: Thẩm phán và Hội đồng xét xử và Thư ký đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về nội dung vụ án: Đề nghị HĐXX Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nghiêm Thị Tr, cho chị Nghiêm Thị Tr được ly hôn anh Trương Hoàng P.

- Về con chung: Giao cháu Trương Việt H2, sinh ngày 16/7/2007 cho chị Tr nuôi dưỡng cho đến khi anh P có yêu cầu thay đổi khác; Giao các cháu Trương Thanh Tr2, sinh ngày 12/11/2014; Trương Quang N, sinh ngày 24/7/2017 cho chị Tr nuôi dưỡng đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với anh P đến khi có yêu cầu mới.

- Về tài sản chung: Anh P, chị Tr đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên chưa giải quyết trong vụ án này.

- Về nợ chung, công sức: Do hai bên khai không có nên không xem xét.

- Về án phí: Chị Nghiêm Thị Tr phải chịu phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về tố tụng: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ và các yêu cầu của nguyên đơn chị Nghiêm Thị Tr và anh Trương Hoàng P. Tòa án nhân dân huyện Ba Vì xác định quan hệ pháp luật giải quyết trong vụ án là tranh chấp ly hôn; Vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội theo quy định tại 28, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Quá trình giải quyết vụ án, anh P đã nhận được thông báo thụ lý và có lời khai, tham gia hòa giải sau đó Tòa án nhân dân huyện Ba Vì triệu tập anh P đến tòa án để nhận Quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng anh P vắng mặt không có lí do. Tòa án đã niêm yết Quyết định đưa ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa để làm căn cứ giải quyết vụ án. Tại phiên tòa hôm nay, anh P vắng mặt lần 2 nên HĐXX xét xử vụ án là đúng trình tự theo quy định tại khoản 3 điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung tranh chấp:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nghiêm Thị Tr và anh Trương Hoàng P kết hôn tự nguyện đăng ký tại UBND xã TP, huyện Ba Vì, TP Hà Nội ngày 22/5/2006 là hôn nhân hợp pháp. Trong thời gian chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do anh P nhiều lần có hành vi bạo lực gia đình, đánh đập chị Tr, vợ chồng không có sự tôn trọng nhau. Vợ chồng đã sống ly thân mỗi người một nơi từ tháng 05/2022 đến nay, trong thời gian ly thân hai bên không quan tâm đến nhau. Xét mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Tr, anh P đã trầm trọng, do vậy cần chấp nhận đơn ly hôn của chị Nghiêm Thị Tr, cho chị Tr được ly hôn với anh P.

Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung là Trương Việt H2, sinh ngày 16/7/2007; Trương Thanh Tr2, sinh ngày 12/11/2014; Trương Quang N, sinh ngày 24/7/2017. Chị Tr và anh P thỏa thuận giao cả 03 con chung cho chị Tr nuôi dưỡng. Xét Cháu Trương Việt H2 có nhược điểm về trí tuệ, các cháu Trúc và Nhật đều còn nhỏ, chị Tr cũng có thu nhập ổn định nên chấp nhận sự thỏa thuận của chị Tr, anh P giao cả 03 con chung cho chị Tr trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với anh P đến khi có yêu cầu mới.

Về tài sản chung: Anh P, chị Tr đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên chưa giải quyết trong vụ án này.

Về nợ chung, công sức: Do hai bên khai không có nên không xem xét.

[3] Về án phí: Chị Nghiêm Thị Tr phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình. Điều 147; Điều 238, 271; 273 Bộ luật tố tụng dân sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14. **Xử:**

[1]. Chị Nghiêm Thị Tr được ly hôn anh Trương Hoàng P.

[2]. Về con chung: Có 03 con chung là Trương Việt H2, sinh ngày 16/7/2007; Trương Thanh Tr2, sinh ngày 12/11/2014; Trương Quang N, sinh ngày 24/7/2017. Giao cháu Trương Việt H2, sinh ngày 16/7/2007 cho chị Tr nuôi dưỡng cho đến khi anh P có yêu cầu thay đổi khác; Giao các cháu Trương Thanh Tr2, sinh ngày 12/11/2014; Trương Quang N, sinh ngày 24/7/2017 cho chị Tr nuôi dưỡng đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc có thay đổi khác.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh P đến khi có yêu cầu mới.

Anh Trương Hoàng P có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung: Chưa giải quyết.

[4] Về công sức đóng góp, nợ chung: không có.

[5] Về án phí: Chị Nghiêm Thị Tr phải chịu 300.000đ án phí sơ thẩm. Khấu trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí chị Tr đã nộp tại biên lai số: AA/2020/ 0060445 ngày 05/10/2022 của Chi cục Thi hành án huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

[5]. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND huyện;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND xã TP;
- THA dân sự;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Doan